TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM THỦY** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 138/2019/QĐST-HNGĐ	*Cẩm Thủy, ngày 22 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 168/2019/TLST/HNGĐ ngày 19 tháng 9 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị N - Sinh năm 1966

Địa chỉ: Thôn M, xã H, huyện Ứ, Hà Nội.

Bị đơn: Anh Lưu Văn H - Sinh năm 1968

Địa chỉ: Thôn Ph, xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 3, khoản 4 điều 147 - BLTTDS, khoản 7 điều 26, điểm a khoản 5 điều 27 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 10 năm 2019;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị N và anh Lưu Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị N và anh Lưu Văn H thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung**:** Chị N và anh H thống nhất có 02 con chung là Lưu Văn H, sinh ngày 16/10/1988 và Lưu Văn H, sinh ngày 18/9/1991. Công nhận sự thỏa thuận nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung giữa chị N và anh H như sau: Các con Lưu Văn H và Lưu Văn H đã thành niên, các con muốn ở với ai là tùy nguyện vọng của các con. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản: Chị N và H thống nhất tự thỏa thuận với nhau. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chấp nhận sự thỏa thuận của các đương sự. Chị Nguyễn Thị N phải chịu 150.000đ án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ chị N đã nộp tạm ứng án phí. Trả lại cho cho chị N 150.000đ theo biên lai thu số AA/2019/0003209 ngày 19/9/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Thủy.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân H. Cẩm Thủy
- UBND xã Cẩ, huyện C, T. Hóa
- UBND xã Ho, huyện Ứ, Hà Nội
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Vũ Thị Ánh Tuyết